

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAN ĐỊNH
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH THI HỌC KỲ HÈ NĂM HỌC 2024 - 2025

TT	Mã học phần	Tên lớp Học phần	Số TC	Hình thức thi	Sĩ số	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi	Ghi chú
1	KTCT0212L	Kinh tế chính trị MLN_HL.01	2	Vấn đáp	58	A6 - 101	24/7/2025	Ca 3,4	
2	DLPT0512L	Cơ sở dữ liệu phân tán_HL.01	2	Vấn đáp	26	A5 - 202	24/7/2025	Ca 1,2	
3	CLTH0412L	Cơ lý thuyết_HL.01	2	Vấn đáp	31	A6 - 102	24/7/2025	Ca 3,4	
4	ATLD0612L	An toàn lao động_HL.01	2	Vấn đáp	30	A6 - 102	24/7/2025	Ca 3,4	
5	DTCB0613L	Điện tử cơ bản_HL.01	3	Vấn đáp	22	A6 - 103	24/7/2025	Ca 1,2	
6	TDQT0612L	Tự động hóa quá trình công nghệ_HL.01	2	Vấn đáp	1	A6 - 103	24/7/2025	Ca 3	
7	RBCN0612L	Rô bốt công nghiệp_HL.01	2	Vấn đáp	1	A6 - 104	24/7/2025	Ca 4	
8	TBDK0812L	Thiết bị điều khiển điện_HL.01	2	Vấn đáp	2	A6 - 104	24/7/2025	Ca 1	
9	TRDD0612L	Truyền động điện_HL.01	2	Vấn đáp	5	A6 - 201	25/7/2025	Ca 3	
10	KTNH0712L	Kế toán ngân hàng_HL.01	2	Vấn đáp	45	A6 - 201	24/7/2025	Ca 1,2	
11	QTRH0712L	Quản trị học_HL.01	2	Vấn đáp	11	A6 - 203	25/7/2025	Ca 3,4	
12	THUE0712L	Thuế_HL.01	2	Vấn đáp	10	A6 - 301	24/7/2025	Ca 3,4	
13	PGKT0412L	Các phương pháp gia công không truyền thống_HL.01	2	Vấn đáp	1	A6 - 201	24/7/2025	Ca 3	
14	BDCN0412L	Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp_HL.01	2	Vấn đáp	2	A6 - 203	24/7/2025	Ca 4	
15	CADCO412L	Kỹ thuật CAD/CAM_HL.01	2	Vấn đáp	1	A6 - 301	25/7/2025	Ca 4	
16	LTOT0412L	Lý thuyết ô tô_HL.01	2	Vấn đáp	8	A6 - 303	24/7/2025	Ca 4	
17	CDKT0412L	Chuẩn đoán trạng thái kỹ thuật ô tô_HL.01	2	Vấn đáp	1	A6 - 303	24/7/2025	Ca 3	
18	TKXU0412L	Thiết kế xương_HL.01	2	Vấn đáp	1	A5 - 205	24/7/2025	Ca 2	
19	MCKL0412L	Máy cắt kim loại đại cương_HL.01	2	Vấn đáp	1	A5 - 503	24/7/2025	Ca 1	
20	NMN20612L	Nhập môn ngành 2_HL.01	2	Vấn đáp	3	A5 - 305	24/7/2025	Ca 1	
21	NLMO0412L	Năng lượng mới cho xe ô tô_HL.01	2	Vấn đáp	12	A6 - 103	2/8/2025	Ca 3	
22	TLTD0412L	Hệ thống truyền lực điều khiển điện tử_HL.01	2	Vấn đáp	9	A6 - 104	2/8/2025	Ca 4	1

TT	Mã học phần	Tên lớp Học phần	Số TC	Hình thức thi	Sĩ số	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi	Ghi chú
23	CTDL0513L	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật_HL.01	3	Vấn đáp	5	A6 - 401	24/7/2025	Ca 3	
24	TAOT0112L	Tiếng anh chuyên ngành ô tô_HL.01	2	TN + VD	3	A5 - 502, A6 - 403	25/7/2025	Ca 1	
25	CNKH0212L	Chu nghĩa xã hội khoa học_HL.01	2	Vấn đáp	14	A6 - 401	25/7/2025	Ca 3,4	
26	KTLU0612L	Kỹ thuật lạnh ứng dụng_HL.01	2	Vấn đáp	14	A6 - 501	26/7/2025	Ca 3,4	
27	KTHS0712L	Kế toán hành chính sự nghiệp_HL.01	2	Vấn đáp	38	A6 - 501	25/7/2025	Ca 1,2	
28	TCC10112L	Toán cao cấp 1_HL.01	2	Vấn đáp	47	A6 - 101	29/7/2025	Ca 3,4	
29	THML0213L	Triết học Mác lê nin_HL.01	3	Vấn đáp	11	A6 - 102	29/7/2025	Ca 3,4	
30	HQTC0512L	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu_HL.01	2	Vấn đáp	10	A5 - 202	29/7/2025	Ca 3,4	
31	NLC10412L	Nguyên lý- chi tiết máy 1_HL.01	2	Vấn đáp	7	A6 - 104	29/7/2025	Ca 3	
32	VLKC0612L	Vật liệu điện - khí cụ điện_HL.01	2	Vấn đáp	12	A6 - 201	29/7/2025	Ca 3,4	
33	DKLT0612L	Điều khiển lập trình_HL.01	2	Vấn đáp	22	A6 - 203	29/7/2025	Ca 3,4	
34	PTDB0612L	Phát triển ứng dụng di động_HL.01	2	Vấn đáp	7	A6 - 301	29/7/2025	Ca 3	
35	LSVN0212L	Lịch sử Đảng CSVN_HL.01	2	Vấn đáp	26	A6 - 101	29/7/2025	Ca 1,2	
36	PLKT0213L	Pháp luật kinh tế_HL.01	3	Vấn đáp	28	A6 - 102	29/7/2025	Ca 1,2	
37	ANH10112L	Tiếng anh 1_HL.01	2	TN + VD	9	A5 - 502, A6 - 103	29/7/2025	Ca 1,2	
38	LMNM0513L	Lập trình mã nguồn mở_HL.01	3	Vấn đáp	27	A5 - 202	25/7/2025	Ca 1,2	
39	HHV20412L	Hình họa - Vẽ kỹ thuật 2_HL.01	2	Vấn đáp	10	A6 - 201	29/7/2025	Ca 1,2	
40	KTDT0612L	Kỹ thuật điện - điện tử_HL.01	2	Vấn đáp	16	A6 - 203	29/7/2025	Ca 1,2	
41	KYTS0612L	Kỹ thuật số_HL.01	2	Vấn đáp	20	A6 - 301	29/7/2025	Ca 1,2	1 SV trả nợ điểm I
42	KTCB0712L	Kiểm toán căn bản_HL.01	2	Vấn đáp	20	A6 - 303	29/7/2025	Ca 1,2	
43	KTVM0713L	Kinh tế học vĩ mô_HL.01	3	Vấn đáp	12	A6 - 401	29/7/2025	Ca 1,2	
44	THCM0212L	Tư tưởng Hồ Chí Minh_HL.01	2	Vấn đáp	36	A6 - 101	30/7/2025	Ca 3,4	
45	LAPI0512L	Lập trình API_HL.01	2	Vấn đáp	10	A5 - 201	30/7/2025	Ca 3,4	
46	DSKT0412L	Dung sai- kỹ thuật đo_HL.01	2	Vấn đáp	21	A6 - 103	30/7/2025	Ca 3,4	
47	DTCs0612L	Điện tử công suất_HL.01	2	Vấn đáp	26	A6 - 104	30/7/2025	Ca 3,4	1 SV trả nợ điểm I

TT	Mã học phần	Tên lớp Học phần	Số TC	Hình thức thi	Sĩ số	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi	Ghi chú
48	TBDT0612L	Trang bị điện, điện tử công nghiệp_HL.01	2	Vấn đáp	11	A6 - 201	30/7/2025	Ca 3,4	
49	NLKT0713L	Nguyên lý kế toán_HL.01	3	Vấn đáp	14	A6 - 203	30/7/2025	Ca 3,4	
50	PLDC0212L	Pháp luật đại cương_HL.01	2	Vấn đáp	19	A6 - 301	30/7/2025	Ca 3,4	
51	VLDC0113L	Vật lý đại cương_HL.01	3	Vấn đáp	56	A6 - 101	30/7/2025	Ca 1,2	
52	TRRA0513L	Toán rời rạc_HL.01	3	Vấn đáp	22	A6 - 403	24/7/2025	Ca 3,4	
53	CTM20412L	Công nghệ chế tạo máy 2_HL.01	2	Vấn đáp	6	A6 - 103	30/7/2025	Ca 1,2	
54	DKTD0613L	Điều khiển tự động_HL.01	3	Vấn đáp	16	A6 - 104	30/7/2025	Ca 1,2	
55	TCD10112L	Toán chuyên đề 1_HL.01	2	Vấn đáp	44	A6 - 101	31/7/2025	Ca 3,4	
56	KCDC0413L	Kết cấu động cơ đốt trong_HL.01	4	Vấn đáp	12	A6 - 102	31/7/2025	Ca 3,4	
57	SBVL0412L	Sức bền vật liệu_HL.01	2	Vấn đáp	22	A6 - 103	31/7/2025	Ca 3,4	
58	MHD10612L	Mạch điện 1_HL.01	2	Vấn đáp	16	A6 - 104	31/7/2025	Ca 3,4	
59	TKMS0612L	Thiết kế vi mạch số_HL.01	2	Vấn đáp	8	A6 - 101	1/8/2025	Ca 3,4	
60	TCQS0712L	Tổ chức quản lý sản xuất_HL.01	2	Vấn đáp	18	A6 - 102	1/8/2025	Ca 3,4	
61	TBTM0613L	Trang bị điện, điện tử trên máy_HL.01	3	Vấn đáp	1	A6 - 103	1/8/2025	Ca 3,4	
62	NLC20412L	Nguyên lý - chi tiết máy 2_HL.01	2	Vấn đáp	12	A6 - 101	1/8/2025	Ca 1,2	
63	MA YD0612L	Máy điện_HL.01	2	Vấn đáp	13	A6 - 102	1/8/2025	Ca 1,2	
64	MHD20612L	Mạch điện 2_HL.01	2	Vấn đáp	20	A6 - 103	1/8/2025	Ca 1,2	1 SV trả nợ điểm I
65	TCC20112L	Toán cao cấp 2_HL.01	2	Vấn đáp	21	A6 - 101	2/8/2025	Ca 1,2	1 SV trả nợ điểm I
66	VIXL0612L	Vi xử lý_HL.01	2	Vấn đáp	11	A6 - 102	2/8/2025	Ca 1,2	1 SV trả nợ điểm I

Ghi chú: - Thời gian thi. Ca 1: 07h30' - 9h00'

Ca 2: 09h30' - 11h00'

Ca 3: 13h30' - 15h00'

Ca 4: 15h30' - 17h00'

- Các khoa, bộ môn gửi bảng phân công cán bộ coi thi, chấm thi về Phòng Đào tạo, Phòng KH-HTQT&DBCL trước khi thực hiện;

Nơi nhận:

- Các khoa;
- Phòng KH-HTQT&DBCL; QT-TB, CTSV;
- Trung tâm TH;
- CBQL các lớp;
- Website Nhà trường;
- Lưu Đào tạo.

Ninh Bình, ngày tháng 07 năm 2025

PHÒNG ĐÀO TẠO



Ngô Thanh Bình